TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2019/QĐST-HNGĐ	*Than Uyên, ngày 24 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị L, sinh năm 1994.

Bị đơn: Anh Tòng Văn C, sinh năm 1993.

Đều trú tại: Bản K, xã T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị L và anh Tòng Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị L và anh Tòng Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lò Thị L và anh Tòng Văn C có một con chung tên là Tòng Quang Kh, sinh ngày 29/9/2013. Chị Lò Thị L và anh Tòng Văn C thỏa thuận như sau:

+ Anh Tòng Văn C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là Tòng Quang Kh, sinh ngày 29/9/2013 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lò Thị L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cháu Tòng Quang Kh, sinh ngày 29/9/2013 mỗi tháng 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 10 hàng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 10/11/2019 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Tòng Văn C nếu chị Lò Thị L không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng chij L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền phải thi hành.

Anh C có quyền yêu cầu chị L cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Chị Lò Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị L thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lò Thị L và anh Tòng Văn C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) Chị Lò Thị L và anh Tòng Văn C mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)*. Chị L tự nguyện nộp thay anh C số tiền án phí mà anh C phải nộp, anh C nhất trí. Chị L phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng cộng chị Lò Thị L phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng chẵn)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0004403 ngày 04/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THA dân sự huyện Than Uyên;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Thị Mỹ Hằng